

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư danh mục dự án nhóm C quy mô nhỏ
Chương trình 135 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền
vững năm 2017 trên địa bàn huyện Đắk Glei**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2014; Luật Xây dựng năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 70/NQ-CP ngày 03/8/2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt CTMTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách xã ĐBK, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 giai đoạn 2017-2020;

Căn cứ Quyết định số 556/QĐ-BKHĐT ngày 19/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc giao chi tiết dự toán chi ngân sách Trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 1178/QĐ-BKHĐT ngày 29/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư trung hạn vốn ngân sách nhà nước (bao gồm vốn trái phiếu Chính phủ) giai đoạn 2016-2020 (đợt 2)

Căn cứ Quyết định số 414/QĐ-UBND ngày 11/7/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vào diện đầu tư của Chương trình 135 giai đoạn 2017-2020;

Căn cứ Thông tư số 01/2017/TT-UBND ngày 10/5/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc quy định chi tiết thực hiện dự án 2 (Chương trình 135) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 10/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành quy định một số nội dung về công tác quản lý dự án

sử dụng vốn nhà nước của tỉnh Kon Tum;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Glei tại Tờ trình số 170/TTr-UBND ngày 30/8/2017; ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 314/BC-SKHĐT ngày 22/9/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư danh mục dự án nhóm C quy mô nhỏ Chương trình 135 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2017 trên địa bàn huyện Đăk Glei với các nội dung chính như sau:

1. Danh mục dự án, địa điểm xây dựng, quy mô đầu tư, tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn: Chi tiết tại phụ lục kèm theo.

2. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân các xã thuộc huyện Đăk Glei.

3. Mục tiêu đầu tư: Từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng; tạo điều kiện thuận lợi cho việc sinh hoạt, học tập, sản xuất, đi lại của người dân vùng sâu vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn; góp phần giảm nghèo và phát triển kinh tế - xã hội..

4. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2017– Chương trình 135.

5. Tiến độ thực hiện: Từ năm 2017.

6. Hình thức quản lý dự án: Theo quy định hiện hành.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân huyện Đăk Glei tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt dự án và triển khai thực hiện theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.

Điều 3. Các Giám đốc: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội; Trưởng Ban Dân tộc tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đăk Glei chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT7.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Tuấn



PHỤ LỤC

Danh mục dự án nhóm C quy mô nhỏ Chương trình 135 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2017
trên địa bàn huyện Đắk Glei

(Kèm theo Quyết định số 986/QĐ-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2017 của UBND tỉnh Kon Tum)

Đơn vị: Triệu đồng

Dvt: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Quy mô đầu tư	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư				Ghi chú
						Tổng số	Trong đó			
							NSTW	NS cấp huyện	Huy động dân góp và vốn khác	
	Tổng cộng					8.947	7.616	988	343	
1	Trường TH Tu Kú xã Ngọc Linh; hạng mục: sân bê tông và tường rào.	UBND xã Ngọc Linh	Xã Ngọc Linh	Bê tông hóa sân S=1500m2, xây dựng 50m tường rào	2017-	874	761	87	26	
2	Trường tiểu học thôn Tân Rát xã Ngọc Linh	UBND xã Ngọc Linh	Xã Ngọc Linh	01 phòng học, 01 phòng ở giáo viên và công trình phụ trợ	2017-	500	435	50	15	
3	Trường tiểu học thôn Tu Chiêu xã Ngọc Linh	UBND xã Ngọc Linh	Xã Ngọc Linh	01 phòng học, 01 phòng ở giáo viên và công trình phụ trợ	2017-	500	435	50	15	
4	Đường GTNT từ làng Mo Po đi làng Xã Úa xã Mường Hoong GD 1	UBND xã Mường Hoong	Xã Mường Hoong	L=620m, Bn= 3m, Bm=2m, mặt đường BTXM	2017-	1.202	1.046	120	36	
5	Cấp NSH thôn Đắk Ung xã Đắk Nhoong	UBND xã Đắk Nhoong	Xã Đắk Nhoong	Nâng cấp đập đầu mối, đường ống dẫn nước 800m, số người hưởng lợi khoảng 370 người	2017-	890	775	89	26	
6	Thủy lợi Đắk Mar thôn Đắk Gô xã Đắk Kroong	UBND xã Đắk Kroong	Xã Đắk Kroong	L=910m, kích thước 30x40, diện tích tưới khoảng 3 ha lúa 02 vụ	2017-	791	672	79	40	
7	Cầu treo đi KSX Vai Trang xã Đắk Long	UBND xã Đắk Long	Xã Đắk Long	Cầu treo dân sinh cấp III, L= 80m, khổ cầu 1,2m	2017-	1.270	1.055	127	88	
8	Trường THCS thị trấn điểm trường các thôn phía Nam; hạng mục: Xây tường rào	UBND thị trấn	Thị trấn Đắk Glei	Cổng chính, phụ 8m, tường rào khoảng 300m, công trình dân dụng cấp IV	2017-	440	384	44	12	

TT	 Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Quy mô đầu tư	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư				Ghi chú
						Tổng số	Trong đó			
							NSTW	NS cấp huyện	Huy động dân góp và vốn khác	
9	Xây dựng mới tường rào điểm Trường tiểu học Kim Đồng thôn Đắk Nở	UBND xã Đắk Pék	Xã Đắk Pék	Công trình dân dụng cấp IV, xây mới tường rào khoảng 250m và cổng	2017-	230	133	86	11	
10	Trường mầm non Lê ngọc xã Ngọc Linh	UBND xã Ngọc Linh	Xã Ngọc Linh	Tổng Sxd = 70,3m2, diện tích phòng học 37,6m2, diện tích chiếm chỗ của kết cấu và các diện tích phụ trợ khác 32,7m2	2017-	350	304	35	11	NTM
11	Đường GTNT từ làng Xã Ủa đi làng Tu Chiêu A xã Mường Hoong GD 2	UBND xã Mường Hoong	Xã Mường Hoong	Chiều dài L= 500m, Bn=3m, Bm=2m, mặt đường BTXM	2017-	715	622	72	21	NTM
12	Đường đi KSX thôn La Lua xã Đắk Choong	UBND xã Đắk Choong	Xã Đắk Choong	Chiều dài L= 400m, Bn=4m, Bm=3m, mặt đường BTXM	2017-	420	365	42	13	NTM
13	Trường MN thôn Đắk Túc xã Đắk Kroong	UBND xã Đắk Kroong	Xã Đắk Kroong	Tổng diện tích xây dựng Sxd = 70,3m2, diện tích phòng học 37,6m2, diện tích chiếm chỗ của kết cấu và các diện tích phụ trợ khác 32,7m2	2017-	330	287	33	10	NTM
14	Sửa chữa nước sinh hoạt thôn Đắk Nở	UBND xã Đắk Pék	Xã Đắk Pék	Công trình HTKT cấp IV, số người hưởng lợi khoảng 400 người	2017-	75	57	14	4	NTM
15	Đường GTNT đi khu sản xuất Đắk Giắc nhánh 1	UBND xã Đắk Môn	Xã Đắk Môn	Chiều dài L=300m, Bn=4m, Bm=3m, mặt đường BTXM	2017-	360	285	60	15	NTM